



Phần A. Cơ bản – Củng cố

Câu 1. Bạn Lan phỏng vấn 16 bạn trong lớp: “Bạn thích loại quả nào nhất?” và thu được dãy dữ liệu sau:

Cam, Xoài, Ổi, Cam, Chuối, Xoài, Cam, Ổi, Xoài, Cam, Chuối, Cam, Xoài, Ổi, Cam, Xoài.

- Lập bảng thống kê cho dãy dữ liệu trên.
- Dữ liệu thu được thuộc loại nào?
- Loại quả nào được nhiều bạn yêu thích nhất?

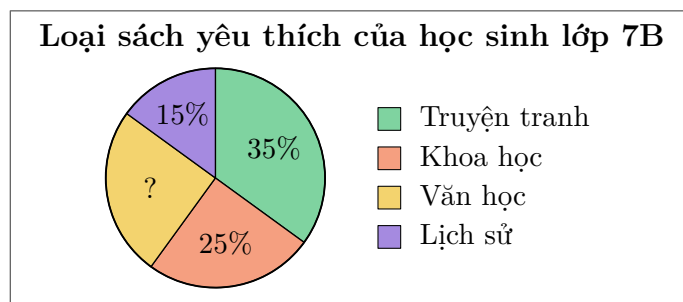
Câu 2. Mỗi dãy dữ liệu sau thuộc loại nào: số liệu; dữ liệu không là số, không thể sắp thứ tự; dữ liệu không là số, có thể sắp thứ tự?

- Cân nặng (kg) của năm bạn: 38; 41; 45; 40; 43.
- Phương tiện đến trường của các bạn: xe đạp, đi bộ, xe buýt.
- Mức độ hài lòng với bữa ăn bán trú: Rất hài lòng, Hài lòng, Bình thường, Không hài lòng.
- Số áo của các cầu thủ trong đội bóng (số áo chỉ dùng để phân biệt các cầu thủ): 3; 7; 10; 19.

Câu 3. Dữ liệu thu được trong mỗi trường hợp sau có đảm bảo tính đại diện không? Vì sao?

- Để biết chiều cao của học sinh khối 7, cô giáo đo chiều cao các bạn trong đội bóng rổ của khối.
- Để biết ý kiến của học sinh về mẫu đồng phục mới, nhà trường chọn ngẫu nhiên mỗi lớp 5 học sinh để hỏi.
- Để biết thời gian đọc sách mỗi ngày của học sinh lớp 7A, bạn lớp trưởng chỉ hỏi các bạn trong câu lạc bộ Đọc sách của lớp.

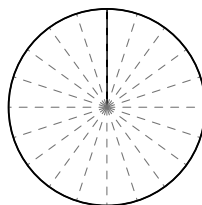
Câu 4. Biểu đồ dưới đây cho biết tỉ lệ học sinh lớp 7B theo loại sách yêu thích.



- Tính tỉ lệ học sinh thích sách văn học.
- Lập bảng thống kê tỉ lệ học sinh theo loại sách yêu thích.
- Hai hình quạt nào giống nhau? Vì sao?

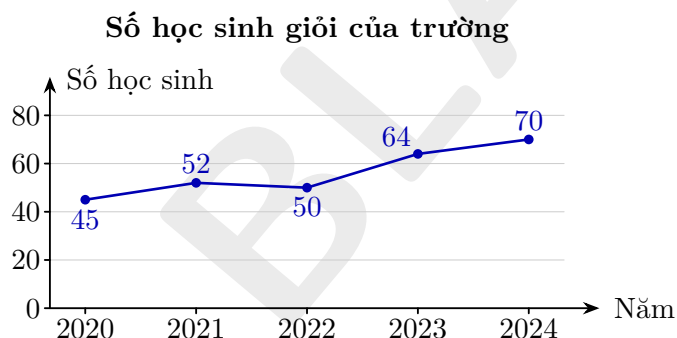
Câu 5. Kết quả khảo sát môn thể thao yêu thích của 40 học sinh lớp 7A cho trong bảng sau:

Môn thể thao	Bóng đá	Cầu lông	Bơi	Cờ vua
Số học sinh	14	10	8	8



- Tính tỉ lệ học sinh thích mỗi môn.
- Biểu diễn các tỉ lệ đó vào hình tròn đã chia sẵn 20 hình quạt bằng nhau ở trên.

Câu 6. Biểu đồ dưới đây cho biết số học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi của một trường qua các năm.



- Năm 2022 trường có bao nhiêu học sinh giỏi?
- Năm nào trường có nhiều học sinh giỏi nhất?
- Từ năm 2021 đến năm 2022, số học sinh giỏi tăng hay giảm, bao nhiêu?
- Nêu xu thế của số học sinh giỏi từ năm 2020 đến năm 2024.

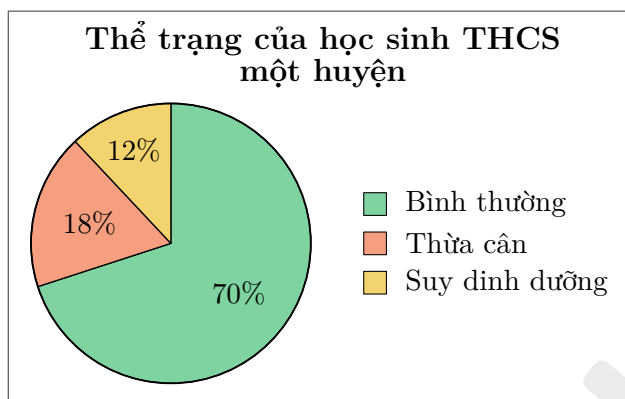
Câu 7. Lượng mưa trung bình các tháng mùa mưa tại một địa phương được cho trong bảng sau:

Tháng	5	6	7	8	9
Lượng mưa (mm)	180	240	290	320	260

- Vẽ biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn bảng số liệu trên.
- Tháng nào có lượng mưa lớn nhất?
- Từ tháng 8 đến tháng 9, lượng mưa tăng hay giảm bao nhiêu milimét?

Phần B. Thông hiểu – Vận dụng

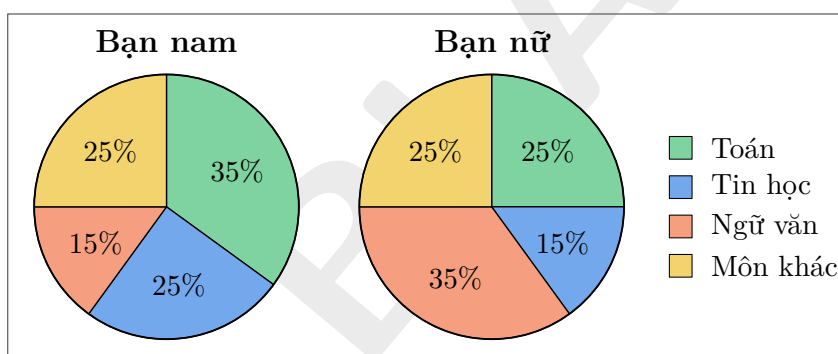
Câu 1. Biểu đồ dưới đây cho biết thể trạng của học sinh THCS một huyện. Một trường THCS của huyện có 1 200 học sinh. Hãy ước lượng số học sinh của trường:



a) có thể trạng thừa cân;

b) có thể trạng bình thường.

Câu 2. Một nhóm nghiên cứu khảo sát môn học yêu thích của học sinh khối 7 một tỉnh và thu được kết quả như hai biểu đồ dưới đây.

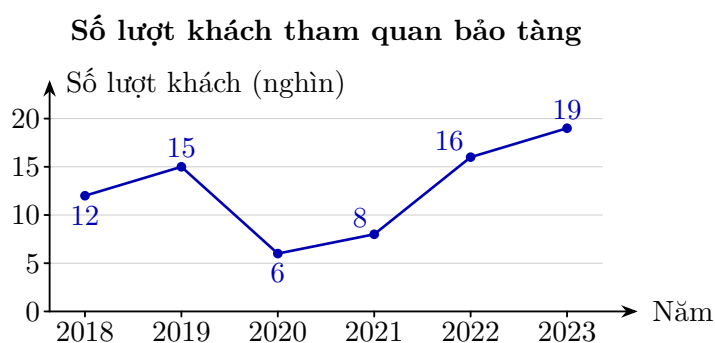


a) Lập bảng thống kê tỉ lệ học sinh nam, nữ yêu thích mỗi môn.

b) Môn nào có tỉ lệ bạn nữ yêu thích cao hơn bạn nam?

c) Một trường của tỉnh có 180 bạn nam và 160 bạn nữ khối 7. Hãy dự đoán số bạn khối 7 của trường yêu thích môn Toán.

Câu 3. Biểu đồ dưới đây cho biết số lượt khách tham quan một bảo tàng qua các năm.

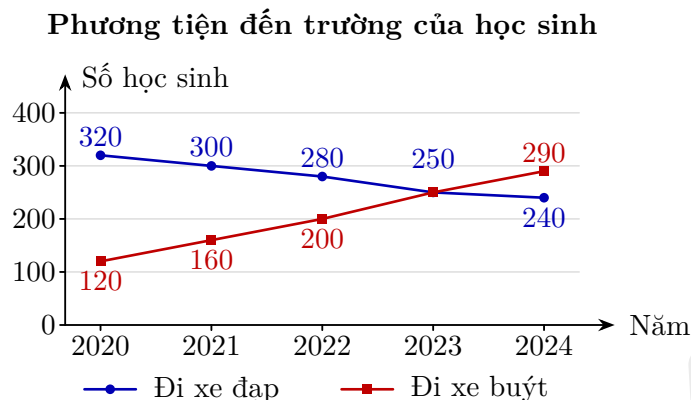


a) Năm nào số lượt khách giảm mạnh nhất so với năm trước? Giảm bao nhiêu?

b) Năm nào số lượt khách tăng nhiều nhất so với năm trước?

c) Từ năm 2021 đến năm 2023, số lượt khách có xu hướng tăng hay giảm?

Câu 4. Biểu đồ dưới đây cho biết số học sinh đi xe đạp và đi xe buýt đến trường của một trường THCS qua các năm.

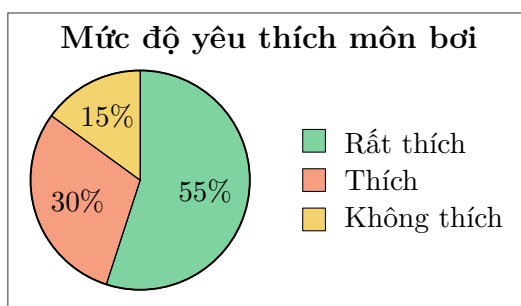


- Năm 2021, có bao nhiêu học sinh đi xe đạp, bao nhiêu học sinh đi xe buýt?
- Năm nào số học sinh đi hai loại phương tiện bằng nhau?
- Nêu xu thế của số học sinh đi mỗi loại phương tiện. Nếu xu thế đó tiếp tục, năm 2025 học sinh đi loại phương tiện nào nhiều hơn?

Câu 5. Để biểu diễn dữ liệu trong mỗi tình huống sau, em chọn biểu đồ hình quạt tròn hay biểu đồ đoạn thẳng?

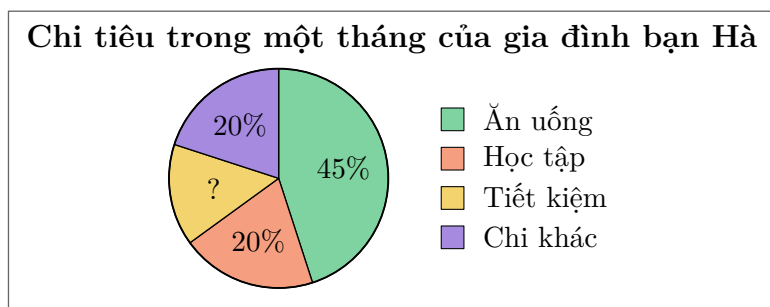
- Tỉ lệ các nhóm máu của học sinh lớp 7A;
- Cân nặng của em bé qua 12 tháng đầu;
- Số dân của một tỉnh qua các năm;
- Tỉ lệ học sinh theo phương tiện đến trường.

Câu 6. Bạn Nam phát phiếu hỏi cho 40 bạn trong câu lạc bộ Bơi của trường với hai câu hỏi: (1) Bạn có thích bơi không? (Rất thích / Thích / Không thích); (2) Mỗi tuần bạn đi bơi mấy buổi? Biểu đồ dưới đây biểu diễn kết quả câu hỏi (1).



- Dữ liệu thu được từ mỗi câu hỏi thuộc loại nào?
- Mỗi phương án của câu hỏi (1) có bao nhiêu bạn lựa chọn?
- Nam kết luận: “Đa số học sinh của trường rất thích bơi.” Kết luận đó có hợp lí không? Vì sao?

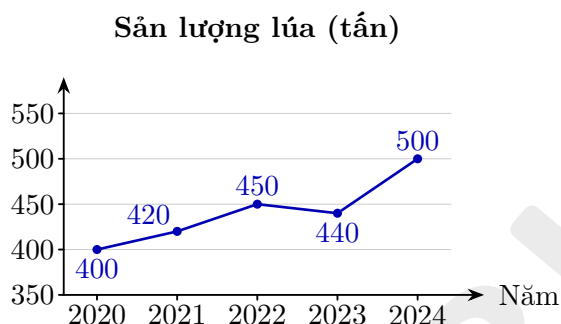
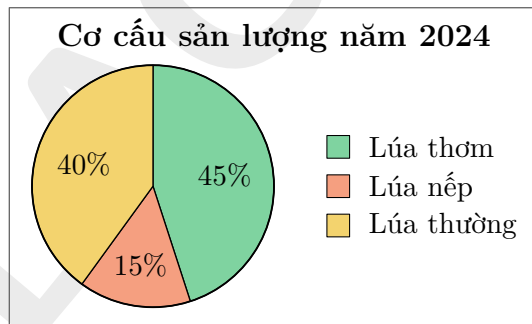
Câu 7. (Thực tế) Biểu đồ dưới đây cho biết tỉ lệ các khoản chi tiêu trong một tháng của gia đình bạn Hà. Tổng thu nhập của gia đình là 16 triệu đồng và được chia hết cho các khoản trên.



- Tính tỉ lệ khoản tiết kiệm.
- Mỗi tháng gia đình bạn Hà tiết kiệm được bao nhiêu tiền?
- Tiền ăn uống nhiều hơn tiền học tập bao nhiêu?

Phần C. Nâng cao

Câu 1. Cho hai biểu đồ dưới đây về sản lượng lúa của một hợp tác xã.



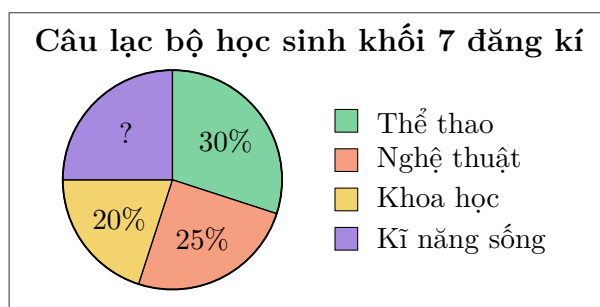
- Mỗi biểu đồ cho biết thông tin gì?
- Năm 2024, sản lượng mỗi loại lúa là bao nhiêu tấn?
- Năm nào sản lượng lúa giảm so với năm trước?

Câu 2. Số dân của một xã qua các năm được cho trong bảng sau:

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Số dân (người)	6 120	6 180	6 270	6 300	6 360

- Nếu vẽ trục đứng bắt đầu từ 0, mỗi vạch ứng với 1 000 người thì các đoạn thẳng của biểu đồ trông như thế nào?
- Vẽ biểu đồ đoạn thẳng, trục đứng bắt đầu từ 6 100, mỗi vạch ứng với 50 người.
- Năm nào số dân tăng nhiều nhất so với năm trước?

Câu 3. Biểu đồ dưới đây cho biết tỉ lệ học sinh khối 7 của một trường đăng kí các câu lạc bộ (mỗi bạn đăng kí đúng một câu lạc bộ). Có 54 bạn đăng kí câu lạc bộ Thể thao.



- Khối 7 của trường có bao nhiêu học sinh?
- Có bao nhiêu bạn đăng kí câu lạc bộ Kĩ năng sống?
- Hai câu lạc bộ nào có số bạn đăng kí bằng nhau?

Phần D. Dành cho học sinh giỏi

Câu 1. Lớp 7A có 40 học sinh, trong đó 25% thích cờ vua. Lớp 7B có 60 học sinh, trong đó 40% thích cờ vua.

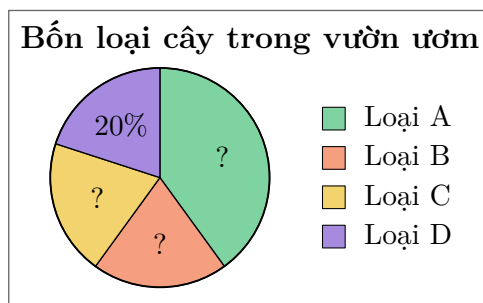
- Mỗi lớp có bao nhiêu bạn thích cờ vua?
- Tính tỉ lệ học sinh thích cờ vua của cả hai lớp.
- Bạn Minh tính: “Tỉ lệ của cả hai lớp là $(25\% + 40\%) : 2 = 32,5\%$.” Bạn Minh đúng hay sai? Vì sao?

Câu 2. Bảng sau cho biết số sách bạn An đọc được trong 5 tháng, trong đó số sách tháng 4 bị mờ. Biết tổng số sách An đọc được trong 5 tháng là 60 quyển.

Tháng	1	2	3	4	5
Số sách	8	10	12	?	16

- Tìm số sách An đọc được trong tháng 4.
- Vẽ biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn số sách An đọc qua 5 tháng. Các đoạn thẳng của biểu đồ có đặc điểm gì?
- Nếu xu thế đó tiếp tục, hãy dự đoán số sách An đọc được trong tháng 6.

Câu 3. Biểu đồ dưới đây cho biết tỉ lệ bốn loại cây trong một vườn ươm. Biết tỉ lệ cây loại A gấp đôi tỉ lệ cây loại B và tỉ lệ cây loại B bằng tỉ lệ cây loại C.



- Tính tỉ lệ mỗi loại cây A, B, C.
- Trong biểu đồ, những hình quạt nào giống nhau?
- Vườn ươm có 250 cây. Có bao nhiêu cây loại A?

HẾT